

THÔNG BÁO

**Về việc tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 3027/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch 119/KH-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành thông báo tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành năm 2021, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức là 79 chỉ tiêu

Trong đó:

a) Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tuyển: 69 chỉ tiêu, cụ thể:

* Cấp Mầm non tuyển: 44 chỉ tiêu, bao gồm:

- Vị trí việc làm Giáo viên (Chức danh nghề nghiệp - Giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.26): 34 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Nhân viên Kế toán (Ngạch Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032): 04 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Y tế trường học (Chức danh nghề nghiệp – Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07): 06 chỉ tiêu.

* Cấp tiểu học tuyển 19 chỉ tiêu, bao gồm:

- Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học (Chức danh nghề nghiệp - Giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.29): 08 chỉ tiêu, cụ thể:

+ Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học (Chủ nhiệm lớp) : 03 chỉ tiêu.

+ Giáo viên tiểu học (Dạy môn Tin học): 02 chỉ tiêu.

+ Giáo viên tiểu học (Dạy môn Tiếng Anh): 03 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Thư viện (Chức danh nghề nghiệp - Thư viện viên hạng IV, mã số V.10.02.07): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Nhân viên Kế toán (Ngạch Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032): 04 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Y tế trường học (Chức danh nghề nghiệp – Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07): 06 chỉ tiêu.

* Cấp Trung học cơ sở tuyển 06 chỉ tiêu, bao gồm:

- Vị trí việc làm Văn thư (Chức danh nghề nghiệp - Văn thư viên trung cấp, mã số 02.008): 03 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Y tế trường học (Chức danh nghề nghiệp – Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07): 02 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Nhân viên Kế toán (Ngạch Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032): 01 chỉ tiêu.

b) Sự nghiệp Văn hóa, Thông tin – Thể thao: 04 chỉ tiêu, cụ thể:

* Đài Truyền thanh: 01 chỉ tiêu

+ Vị trí việc làm Phóng viên (Chức danh nghề nghiệp – Phóng viên hạng III, mã số V.11.02.06): 01 chỉ tiêu.

* Trung tâm Văn hóa – Thể thao: 03 chỉ tiêu

+ Vị trí việc làm Thể dục, thể thao (Chức danh nghề nghiệp – Huấn luyện viên hạng III, mã số V.10.01.03): 01 chỉ tiêu;

+ Vị trí việc làm Truyền thông, du lịch (Chức danh nghề nghiệp – Hướng dẫn viên Văn hóa hạng III, mã số V.10.07.23): 01 chỉ tiêu;

+ Vị trí việc làm Tuyên truyền lưu động (Chức danh nghề nghiệp – Họa sĩ hạng IV, mã số V.10.08.28): 01 chỉ tiêu.

c) Sự nghiệp khác (Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện) tuyển: 06 chỉ tiêu, cụ thể:

+ Vị trí việc làm dịch vụ nông nghiệp, phát triển thị trường (Chức danh nghề nghiệp – Kỹ sư hạng III mã số V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí việc làm Kỹ thuật – công nghệ cao (Chức danh nghề nghiệp – Kỹ sư hạng III mã số V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí việc làm Kỹ thuật Thú Y (Chức danh nghề nghiệp – Kỹ sư hạng III mã số V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí việc làm Kỹ thuật Khuyến nông – Thủy sản (chức danh nghề nghiệp – Kỹ sư hạng III mã số V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí việc làm Kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật (chức danh nghề nghiệp – Kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

+ Vị trí việc làm Kế toán (ngạch Kế toán viên, mã số 06.031): 01 chỉ tiêu.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Phương thức tuyển dụng: Xét tuyển.

II. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của chính phủ, cụ thể như sau:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức

Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển viên chức theo từng vị trí việc làm thực hiện theo Phụ lục đính kèm.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN, ĐIỂM ƯU TIÊN VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng theo quy định tại khoản 2 Điều 9 và Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (Trước khi phỏng vấn, thí sinh có 15 phút để chuẩn bị).

- Thang điểm phỏng vấn: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 2 Mục IV Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Kể từ ngày ra Thông báo đến hết ngày **11/12/2021**.

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Phòng Nội vụ huyện Châu Thành, ấp Xây Cáp, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Số điện thoại liên hệ: **0299 3834 556**. Mỗi thí sinh chỉ nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển.

Lưu ý: Hiện nay do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp do đó người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 (ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ) theo đường bưu chính.

V. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đài truyền thanh huyện (TB);
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thanh Toàn